

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc ban hành tạm thời Bảng giá dịch vụ đào tạo và các dịch vụ phụ trợ hoạt động đào tạo tại Bệnh viện Bạch Mai

#### GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN BẠCH MAI

Căn cứ Luật giá số 16/2023/QH15 ngày 19/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BGDĐT ngày 31/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng, thẩm định, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật và phương pháp xây dựng giá dịch vụ giáo dục đào tạo áp dụng trong lĩnh vực giáo dục đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 6487/QĐ-BM ngày 3/12/2024 của Bệnh viện Bạch Mai về việc phê duyệt tạm thời 24 định mức kinh tế-kỹ thuật dịch vụ đào tạo và một số dịch vụ phụ trợ cho hoạt động đào tạo của Bệnh viện Bạch Mai;

Căn cứ Biên bản họp số 573/BB-BM ngày 11/2/2025 của Bệnh viện Bạch Mai về việc họp hội đồng thẩm định giá dịch vụ đào tạo và một số dịch vụ phụ trợ cho hoạt động đào tạo của Bệnh viện Bạch Mai;

Căn cứ Công văn số 46/ĐTNCYD-VP ngày 11/2/2025 của Viện Đào tạo và Nghiên cứu Y dược Bạch Mai về việc ban hành giá dịch vụ đào tạo và một số dịch vụ phụ trợ cho hoạt động đào tạo của Bệnh viện Bạch Mai;

Căn cứ Tờ trình số 734/TTr-BM ngày 19/02/2025 của Bệnh viện Bạch Mai về việc thông qua chủ trương về Phương án xây dựng giá dịch vụ đào tạo và một số dịch vụ phụ trợ cho hoạt động đào tạo của Bệnh viện Bạch Mai;

Căn cứ Nghị quyết số 741-NQ/ĐU ngày 05/3/2025 của Đảng ủy Bệnh viện Bạch Mai về phương án xây dựng giá dịch vụ đào tạo và một số dịch vụ phụ trợ cho hoạt động đào tạo của Bệnh viện Bạch Mai;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Viện trưởng Viện Đào tạo và Nghiên cứu Y dược Bạch Mai, Chánh Văn phòng Bệnh viện.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt ban hành tạm thời Bảng giá dịch vụ đào tạo và một số dịch vụ phụ trợ cho hoạt động đào tạo của Bệnh viện Bạch Mai (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

**Điều 3.** Các ông/bà: Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Viện trưởng Viện Đào tạo và Nghiên cứu Y dược Bạch Mai, Chánh Văn phòng Bệnh viện, Trưởng/Phó các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Các Phó Giám đốc (đề ph/h chỉ đạo th/h);
- Lưu: VT, TCKT.



*Handwritten signatures*

BỘ Y TẾ  
BỆNH VIỆN BẠCH MAI

PHỤ LỤC: BẢNG GIÁ DỊCH VỤ ĐÀO TẠO VÀ MỘT SỐ DỊCH VỤ PHỤ TRỢ  
CHO HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO CỦA BỆNH VIỆN BẠCH MAI

(Kèm theo Quyết định số 1378/QĐ-BM ngày 26/03/2025)

STT	Loại hình/cấp độ đào tạo	Mức giá
I.	Đào tạo liên tục	
I.1.	Tổ chức tại Bệnh viện Bạch Mai (theo lớp, kèm cặp)	
I.1.1.	Đào tạo cơ bản	
-	Bác sỹ	6.500.000đ/HV/tháng
-	Điều dưỡng, Y sĩ, Kỹ thuật Y	5.000.000đ/HV/tháng
I.1.2.	Đào tạo nâng cao	
-	Bác sỹ	10.000.000đ/HV/tháng
-	Điều dưỡng, Y sĩ, Kỹ thuật Y	7.000.000đ/HV/tháng
I.1.3.	Đào tạo chuyên sâu/đặc biệt	
-	Bác sỹ	16.000.000đ/HV/tháng
-	Điều dưỡng, Y sĩ, Kỹ thuật Y	10.000.000đ/HV/tháng
	<i>* Đối với các học viên nước ngoài tham gia đào tạo/chuyển giao kỹ thuật tại các đơn vị trong BVBM: Mức thu bao gồm giá dịch vụ đào tạo theo mức quy định tại mục I.1.1., I.1.2. hoặc I.1.3 cộng thêm phí tư vấn, tuyển sinh và hỗ trợ đào tạo tại mục V.2</i>	
I.2.	Tổ chức bên ngoài Bệnh viện Bạch Mai	
I.2.1.	Đào tạo cơ bản	
I.2.2.	Đào tạo nâng cao	Mức thu như tổ chức tại BV Bạch Mai, cộng thêm chi phí đi lại, ăn nghỉ... của giảng viên theo thỏa thuận
I.2.3.	Đào tạo chuyên sâu/ đặc biệt	
I.2.4.	Chuyển giao kỹ thuật	Theo hợp đồng thỏa thuận giữa 2 bên đảm bảo cân đối thu chi
II.	Đào tạo thực hành sau tốt nghiệp	

STT	Loại hình/cấp độ đào tạo	Mức giá
II.1	Đào tạo thực hành sau tốt nghiệp dành cho bác sĩ	4.500.000đ/HV/tháng
II.2	Đào tạo thực hành dành cho điều dưỡng, kỹ thuật viên, cử nhân,...	2.500.000đ/HV/tháng
<b>III.</b>	<b>Đào tạo cập nhật ngắn ngày, Hội nghị, Hội thảo, sinh hoạt khoa học tại chuyên khoa</b>	
III.1	1 buổi (áp dụng với các khóa từ 1 - 3 buổi)	500.000đ/1 buổi
III.2	1 ngày (Áp dụng với các khóa từ 2 - 5 ngày)	700.000đ/1 ngày
III.3	Phí tổ chức và quản lý (Không bao gồm kinh phí chủ trì, báo cáo viên, ăn trưa, giải khát, tài liệu)	
-	Sinh hoạt khoa học tại chuyên khoa không có kết nối trực tuyến	12.000.000đ/cuộc
-	Sinh hoạt khoa học tại chuyên khoa có kết nối trực tuyến	17.000.000đ/cuộc
-	Hội nghị/hội thảo: Báo cáo viên Việt Nam <b>không</b> kết nối trực tuyến	24.000.000đ/cuộc
-	Hội nghị/hội thảo: Báo cáo viên Việt Nam <b>có</b> kết nối trực tuyến	30.000.000đ/cuộc
-	Hội nghị/hội thảo: Báo cáo viên Nước ngoài <b>không</b> kết nối trực tuyến	30.000.000đ/cuộc
-	Hội nghị/Hội thảo: Báo cáo viên Nước ngoài <b>có</b> kết nối trực tuyến	40.000.000đ/cuộc
III.4	Dịch vụ phục vụ Hội trường - Gói chuyên sâu	13.500.000đ/buổi
-	Dịch vụ phục vụ Hội trường - Gói nâng cao	9.500.000đ/buổi
-	Dịch vụ phục vụ Hội trường - Gói cơ bản	5.000.000đ/buổi
<b>IV</b>	<b>Đào tạo thực hành của các cơ sở giáo dục</b>	
IV.1	Học viên sau đại học	35.000đ/HV/buổi
IV.2	Sinh viên	30.000đ/HV/buổi
<b>V</b>	<b>Học viên nước ngoài đến thực tập tại Bệnh viện Bạch Mai</b>	

STT	Loại hình/cấp độ đào tạo	Mức giá
<b>V.1</b>	<b>Dịch vụ đào tạo</b>	
-	Sinh viên, học viên quốc tịch nước ngoài đang theo học chương trình đào tạo bác sĩ, dược sĩ tại các cơ sở giáo dục nước ngoài	5.000.000đ/HV/tháng
-	Sinh viên, học viên quốc tịch Việt Nam đang theo học chương trình đào tạo bác sĩ, dược sĩ tại các cơ sở giáo dục nước ngoài	2.800.000/HV/tháng
-	Sinh viên, học viên có quốc tịch nước ngoài đang theo học chương trình đào tạo điều dưỡng, kỹ thuật y, khác của các cơ sở giáo dục nước ngoài	3.500.000/HV/tháng
-	Sinh viên, học viên có quốc tịch Việt Nam đang theo học chương trình đào tạo điều dưỡng, kỹ thuật y, khác của các cơ sở giáo dục nước ngoài	2.000.000/HV/tháng
<b>V.2</b>	<b>Dịch vụ tư vấn, tuyển sinh và hỗ trợ đào tạo</b>	
-	Đối với sinh viên, học viên và bác sĩ, dược sĩ từ nước ngoài đến học các chuyên ngành dành cho bác sĩ, dược sĩ	3.500.000/HV/khóa học
-	Đối với sinh viên, học viên hoặc điều dưỡng, kỹ thuật y, khác... từ nước ngoài đến học các chuyên ngành điều dưỡng, kỹ thuật y, khác	2.000.000/HV/khóa học
-	Đối với sinh viên, học viên và bác sĩ, dược sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật y, khác... từ nước ngoài đến học nhưng mang quốc tịch Việt Nam	1.000.000/HV/khóa học
-	Đối với sinh viên, học viên hoặc bác sĩ, dược sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật y, khác... đến từ các cơ sở đào tạo tại Việt Nam hoặc đang hành nghề tại Việt Nam, nhưng mang quốc tịch nước ngoài	(Không thu)
<b>VI</b>	<b>Đào tạo trực tuyến</b>	Mức học phí như tổ chức tại Bệnh viện Bạch Mai
<b>VII</b>	<b>Hoạt động nghiên cứu khoa học</b>	
<b>VII.1</b>	<b>Đề tài thử nghiệm lâm sàng (thuốc, trang thiết bị, Quy trình kỹ thuật) (Phải có phê duyệt chủ trương của BHYT đồng ý cho phép thử nghiệm tại Bệnh viện Bạch Mai)</b>	
-	Hội đồng đạo đức đánh giá khía cạnh đạo đức nội dung xét duyệt, nghiệm thu đề tài	35.000.000đ/hồ sơ/lần

STT	Loại hình/cấp độ đào tạo	Mức giá
-	Hội đồng đạo đức đánh giá khía cạnh đạo đức nội dung sửa đổi, bổ sung đề tài	14.000.000đ/hồ sơ/lần
<b>VII.2</b>	<b>Đề tài trang thiết bị lần đầu sử dụng tại bệnh viện, đề tài hợp tác có tài trợ (đối với những thiết bị không phải do Bệnh viện mua sắm và 100% do hãng chi trả)</b>	
-	Hội đồng Khoa học xét duyệt đề tài	21.000.000đ/hồ sơ/lần
-	Hội đồng đạo đức đánh giá khía cạnh đạo đức nội dung xét duyệt đề tài	27.000.000đ/hồ sơ/lần
-	Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài	23.000.000đ/hồ sơ/lần
<b>VIII</b>	<b>Các nội dung khác</b>	
VIII.1	Đào tạo ngoài giờ	Thu học phí thêm 35% so với nội dung tương đương
VIII.2	Đào tạo hợp tác, liên kết; đào tạo chuyên môn, hỗ trợ chuyên môn thường quy, đột xuất...	Theo hợp đồng thỏa thuận giữa 2 bên đảm bảo cân đối thu chi
VIII.3	Tư vấn phát triển chuyên khoa, chuyên ngành, quản lý chất lượng, quản lý bệnh viện...	Theo hợp đồng thỏa thuận giữa 2 bên đảm bảo cân đối thu chi
VIII.4	Chi phí xét duyệt hồ sơ tuyển sinh	30.000đ/bộ
VIII.5	Cấp Chứng chỉ/chứng nhận	100.000đ/cái
VIII.6	Thẻ học viên (thẻ từ)	30.000đ/cái
VIII.7	Thi lại	1.000.000đ/hv/lần
VIII.8	Các hình thức đào tạo khác cho các đối tượng có nhu cầu: Quản lý; Kỹ năng mềm; Ngoại ngữ, Lao động đi nước ngoài,...	Theo thực tế, đảm bảo cân đối thu chi

**Ghi chú:**

- Mức giá dịch vụ đào tạo trên áp dụng đối với tất cả các loại hình đào tạo, hội nghị, hội thảo, sinh hoạt khoa học, thẻ, chứng chỉ/chứng nhận, chi phí xét duyệt hồ sơ tuyển sinh, ... của Bệnh viện Bạch Mai.
- Đối với những khóa đào tạo có nhiều đối tượng tham dự: Áp dụng giá thu học phí của mức Điều dưỡng, Y sĩ, Kỹ thuật Y
- Đối với những khóa đào tạo có thời gian đào tạo từ 6 ngày trở lên: Học phí áp dụng theo tháng cho các đối tượng theo biểu giá học phí
- Mức giá trên không bao gồm chi phí: ăn, nghỉ, đi lại của học viên.
- Học viên bỏ học, dừng học, buộc thôi học đều không được hoàn trả học phí.
- Với các trường hợp đặc biệt, Giám đốc Bệnh viện sẽ quyết định mức phí phù hợp.

Văn bản này được trích xuất ra từ module quản lý văn bản của hệ thống M-Office bởi Văn thư BV Bạch Mai\_vanphongbvbm.vt@gmail.com 14h03 ngày 02/04/2025, đảm bảo khớp đúng với nội dung đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, ban hành.

Chữ ký người trích xuất văn bản:.....

Số chuyên hóa:..... (Số thứ tự.năm trích xuất).